MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: *12/8/2021*

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,353.05	334.33
% Thay đổi	-0.35%	-0.03%
KLGD (CP)	741,563,106	154,905,259
GTGD (tỷ đồng)	22,683.89	3,394.91
Tổng cung (CP)	1,627,586,900	235,818,300
Tổng cầu (CP)	1,644,031,700	205,917,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	25,223,750	1,756,406
KL mua (CP)	23,389,940	1,006,549
GT mua (tỷ đồng)	1,043.76	23.36
GT bán (tỷ đồng)	1,187.22	48.88
GT ròng (tỷ đồng)	(143.46)	(25.51)

Tương quan cung cầu HOSE

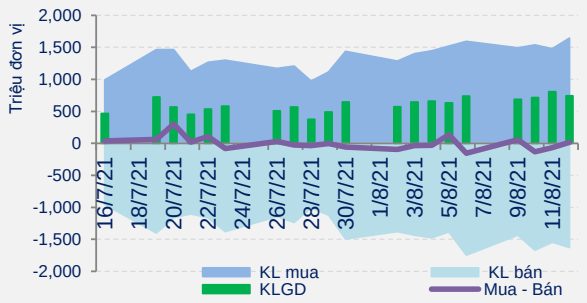

Giá trị Giao dịch NDTNN HOSE

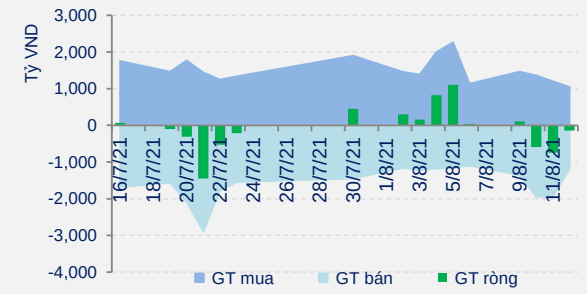

Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	-2.01%	22.9	3.9	4.1%
Công nghiệp	-0.12%	18.9	3.0	13.9%
Dầu khí	-0.69%	16.8	1.9	2.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	-1.04%	-	8.7	3.5%
Dược phẩm và Y tế	0.17%	16.8	2.5	0.4%
Hàng Tiêu dùng	-0.61%	20.4	4.2	8.4%
Ngân hàng	-0.62%	12.0	2.4	19.0%
Nguyên vật liệu	-0.86%	11.9	2.6	17.3%
Tài chính	0.46%	17.6	3.4	29.8%
Tiện ích Cộng đồng	-0.79%	15.2	2.7	1.4%
VN - Index	-0.35%	16.6	3.2	
HNX - Index	-0.03%	17.3	3.8	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường điều chỉnh nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp với thanh khoản tiếp tục trên trung bình. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 4,74 điểm (-0,35%) xuống 1.353,05 điểm; HNX-Index giảm 0,11 điểm (-0,03%) xuống 334,33 điểm. Khối lượng khớp lệnh trên hai sàn suy giảm so với phiên trước đó nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên với 867 triệu cổ phiếu tương ứng với giá trị khớp lệnh đạt 24.948 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 330 mã tăng, 111 mã tham chiếu, 293 mã giảm. Thị trường giao dịch khá giằng co trong phiên hôm nay với sắc và sắc đỏ đan xen nhau nhưng áp lực bán gia tăng về cuối phiên đã khiến VN-Index kết phiên ở mức thấp nhất. Nhiều cổ phiếu lớn như GAS (-1%), FPT (-2,4%), HPG (-1,1%), MSN (-1,9%), VNM (-0,4%), SAB (-0,7%), HVN (-0,5%), PLX (-0,7%), PNJ (-0,9%), POW (-0,9%), MWG (-2,9%), NVL (-0,3%)… cùng các cổ phiếu ngân hàng như ACB (-1,9%), BID (-0,7%), MBB (-0,7%), VCB (-0,6%), LPB (-1,8%), HDB (-1,1%), TCB (-0,6%)… đồng loạt giảm đã tác động tiêu cực tới thị trường. Bên cạnh đó, các cổ phiếu ngành chứng khoán, dầu khí, thép cũng chịu áp lực điều chỉnh. Nhóm cổ phiếu tăng mạnh thời gia qua như phân bón, logistic bị chốt lời mạnh và nhiều cổ phiếu thậm chí giảm sàn như PHP (-9,9%), TCL (-7%), VNL (-6,9%), HAH (-6,9%), MHC (-6,8%), BFC (-6,9%), DPM (-6,7%)… Ở chiều ngược lại, dòng tiền có xu hướng dịch chuyển vào nhóm bất động sản, xây dựng với nhiều mã tăng trần như CII (+6,7%), FCN (+6,8%), HBC (+6,7%), DPG (+7%), SSH (+14,9%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index (-0,35%) điều chỉnh nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp với thanh khoản khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy áp lực bán ra trong phiên hôm nay là khá mạnh. Và khối ngoại tiếp tục bán ròng với hơn 150 tỷ đồng trên hai sàn là một điểm nhấn tiêu cực khác. Trên góc nhìn kỹ thuật, với hai phiên giảm liên tiếp với thanh khoản khá cao thì thị trường đang phát đi tín hiệu về việc kết thúc nhịp phục hồi để bước sang nhịp điều chỉnh mặc dù vẫn còn khả năng đi tiếp tới vùng quanh 1.400 điểm nếu giữ được ngưỡng 1.350 điểm trong phiên giao dịch cuối tuần. Vì vậy cần tiếp tục quan sát diễn biến trong phiên tiếp theo để nhận định chính xác hơn về xu hướng thị trường. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 13/8, Vn-Index có thể tiếp tục điều chỉnh về vùng hỗ trợ gần nhất trong khoảng 1.325-1.350 điểm. Nhà đầu tư đã chốt lời dần danh mục trong thời gian qua nên đứng ngoài và quan sát thị trường, chưa nên mua thêm ở vùng giá hiện tại.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 12/8/2021

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch khá giằng co với sắc xanh và sắc đỏ đan xen nhau. Chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên tại 1.365,01 điểm và kết phiên ở mức thấp nhất. Kết phiên, VN-Index giảm 4,74 điểm (-0,35%) xuống 1.353,05 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: MSN giảm 2.600 đồng, HPG giảm 550 đồng, MWG giảm 5.000 đồng. Ở chiều ngược lại, VHM tăng 1.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giằng co giữa sắc xanh và sắc đỏ trong phiên hôm nay. Với mức cao nhất và thấp nhất trong phiên lần lượt tại 337,5 điểm và 332,86 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,11 (-0,03%) xuống 334,33 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: BAB giảm 400 đồng, SHB giảm 100 đồng, PHP giảm 3.300 đồng. Ở chiều ngược lại, THD tăng 400 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 143,46 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,8 triệu cổ phiếu. VRE là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 55,4 tỷ đồng tương ứng với 2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 55,4 tỷ đồng tương ứng với 611 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PLX là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 55,1 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 25,57 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 750 nghìn cổ phiếu. VND là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 14,4 tỷ đồng tương ứng với 288 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là CDN với 8,2 tỷ đồng tương ứng với 232 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,7 tỷ đồng tương ứng với 58,6 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:

VN-Index điều chỉnh nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp với thanh khoản suy giảm so với phiên trước đó nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy áp lực bán ra trong phiên hôm nay là khá mạnh.

Góc nhìn về phân tích kỹ thuật là lý thuyết sóng elliott với việc sóng tăng 5 (từ 1.000 điểm lên 1.420 điểm) đã kết thúc khi đạt đến độ dài của sóng tăng 3 (từ 780 điểm lên 1.200 điểm) với mức tăng cùng là 420 điểm.

Và với việc thị trường giảm mạnh (-4%) trong phiên 6/7 qua đó xuyên thủng hỗ trợ ngắn hạn quanh MA20 ngày với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên thì thị trường đã xác nhận bước sang sóng điều chỉnh a với target của sóng a quanh ngưỡng 1.210 điểm (fibonacci retracement 50% sóng tăng 5).

Thực tế là VN-Index đã chạm đến ngưỡng 1.225 điểm trong phiên 20/7 rồi hồi phục từ đây. Với diễn biến này, có thể tạm coi sóng điều chỉnh a đã kết thúc và hiện tại đang là sóng hồi b với target đợt này trong khoảng 1.325-1.350 điểm (fibonacci retracement 50%-61,8% sóng điều chỉnh a).

Với phiên tăng ngày 9/8 thì sóng hồi phục b đã vượt qua được target theo lý thuyết trong khoảng 1.325-1.350 điểm nên hiện tại không còn mục tiêu nào cho sóng hồi này.

Tuy nhiên, với diễn biến điều chỉnh trong hai phiên liên tiếp với thanh khoản đều cao hơn các phiên tăng điểm trước đó thì có thể thấy là thị trường đã có sự suy yếu và cần theo dõi trong phiên cuối tuần xem VN-Index có thể duy trì trên ngưỡng 1.350 điểm hay không.

Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 13/8, Vn-Index có thể tiếp tục điều chỉnh về vùng hỗ trợ gần nhất trong khoảng 1.325-1.350 điểm.

TIN TRONG NƯỚC	
Giá vàng trong nước đi ngang	Tại thời điểm 16h, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý Doji niêm yết ở mức giá: 56,15 - 57,7 triệu đồng/lượng, không đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng nay.
Tỷ giá trung tâm giảm 26 đồng	Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 12/8 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.152 VND/USD, giảm 26 đồng so với hôm qua.
TIN QUỐC TẾ	
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới tăng 1,9 USD/ounce tương ứng với 0,11% lên 1.755,15 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,02 điểm tương ứng 0,02% xuống 92,898 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1742 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3860 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,43 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,23 USD/thùng tương ứng với 0,33% lên 69,48 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều	Kết thúc phiên giao dịch ngày 11/8, Dow Jones tăng 220,3 điểm tương đương 0,62% lên 35.484,97 điểm. Nasdaq giảm 22,95 điểm tương đương 0,16% xuống 14.765,13 điểm. Nasdaq Composite tăng 10,95 điểm tương đương 0,25% lên 4.447,7 điểm.

KLGD và VN-Index trong phiên

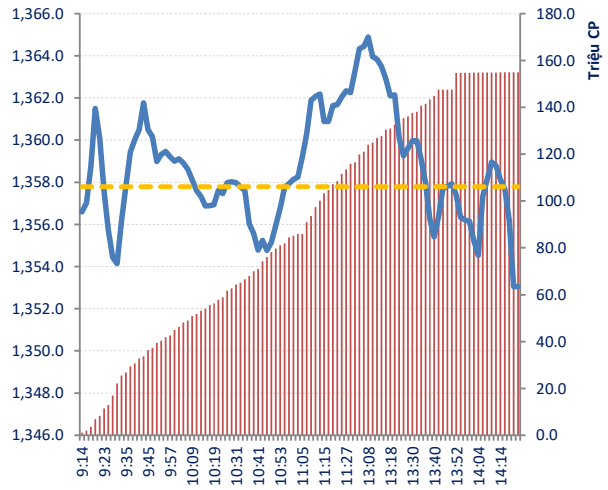

KLGD và HNX-Index trong phiên

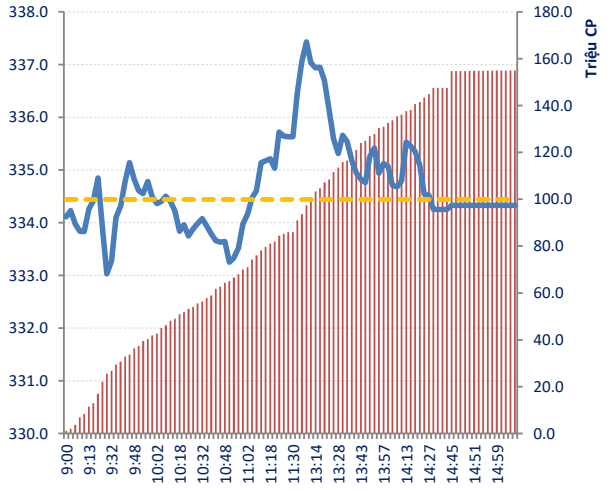

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

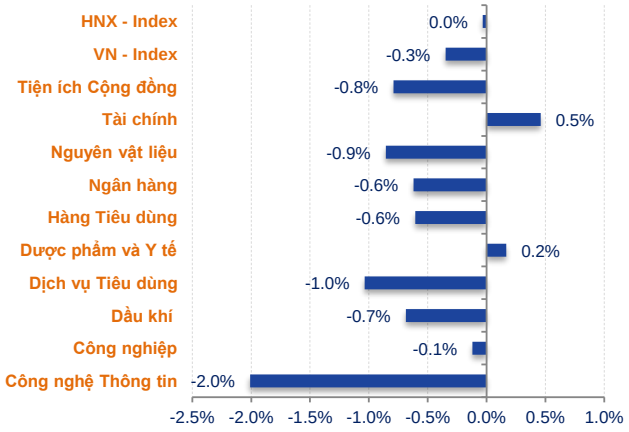

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

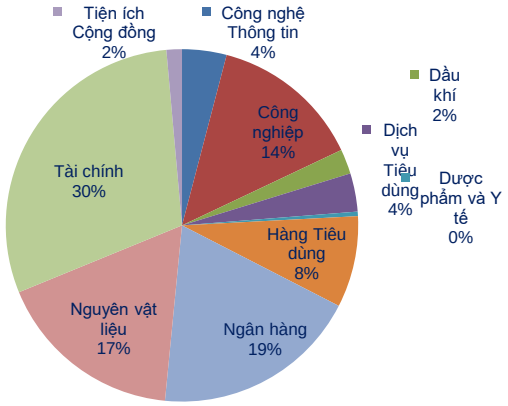

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

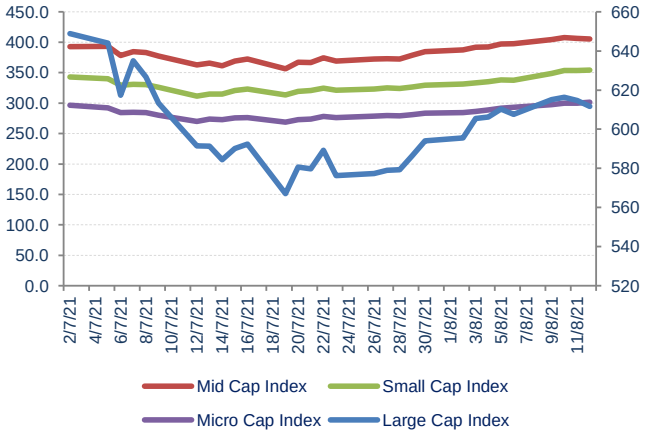

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

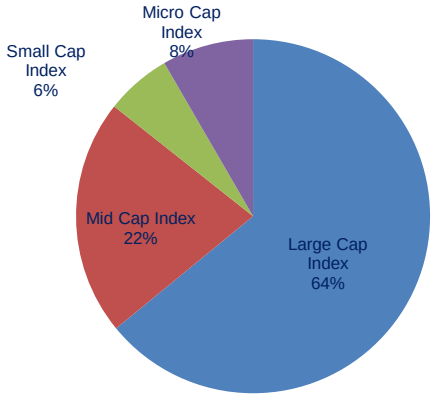

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ

HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PLX	1,028,600	VRE	1,973,600
2	GMD	934,000	PC1	1,340,400
3	CTG	851,200	SSI	871,500
4	DIG	571,100	NLG	862,700
5	DXG	486,800	DPM	732,700

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DL1	83,900	VND	288,100
2	PAN	73,900	CDN	232,300
3	ART	66,700	NBP	218,500
4	SHS	58,613	BSI	100,000
5	DXS	50,200	PGN	99,100

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	30.40	29.60	-2.63%	27,966,600
HPG	48.95	48.40	-1.12%	23,567,600
DIG	30.60	32.55	6.37%	18,911,600
SCR	11.00	11.50	4.55%	16,996,600
FLC	11.60	11.55	-0.43%	16,411,300

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	29.00	28.90	-0.34%	15,134,527
PVS	26.70	26.50	-0.75%	9,964,539
HUT	8.60	9.10	5.81%	9,679,691
VND	50.00	49.60	-0.80%	8,372,003
SHS	45.80	46.00	0.44%	6,474,828

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
UDC	6.16	6.59	0.43	6.98%
TLG	40.80	43.65	2.85	6.99%
DPG	36.50	39.05	2.55	6.99%
GSP	12.90	13.80	0.90	6.98%
VMD	30.15	32.25	2.10	6.97%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PPP	12.00	13.20	1.20	10.00%
VNT	47.10	51.80	4.70	9.98%
SAF	46.10	50.70	4.60	9.98%
BCC	14.30	15.70	1.40	9.79%
VGS	18.40	20.20	1.80	9.78%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TCL	42.20	39.25	-2.95	-6.99%
BFC	38.90	36.20	-2.70	-6.94%
HAH	63.50	59.10	-4.40	-6.93%
VNL	26.85	25.00	-1.85	-6.89%
MHC	12.45	11.60	-0.85	-6.83%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PHP	33.30	30.00	-3.30	-9.91%
NBW	23.10	21.00	-2.10	-9.09%
PSW	12.10	11.00	-1.10	-9.09%
AMC	21.00	19.10	-1.90	-9.05%
BBC	84.00	76.60	-7.40	-8.81%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	27,966,600	11.8%	1,918	15.8	1.9
HPG	23,567,600	3250.0%	5,614	8.7	3.0
DIG	18,911,600	14.4%	1,646	18.6	2.6
SCR	16,996,600	5.8%	770	14.3	0.8
FLC	16,411,300	15.3%	2,361	4.9	0.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	15,134,527	15.4%	2,007	14.4	2.1
PVS	9,964,539	4.4%	1,212	22.0	1.0
HUT	9,679,691	-10.1%	(1,121)	-	0.8
VND	8,372,003	34.3%	6,224	8.0	2.7
SHS	6,474,828	30.8%	4,721	9.7	2.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
UDC	7.0%	-1.4%	(162)	-	0.6
TLG	7.0%	22.3%	5,171	7.9	1.7
DPG	7.0%	20.9%	4,931	7.4	1.4
GSP	7.0%	13.6%	1,718	7.5	1.1
VMD	7.0%	10.1%	2,414	12.5	1.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PPP	10.0%	9.7%	1,187	10.1	1.0
VNT	10.0%	-9.2%	(1,475)	-	3.1
SAF	10.0%	32.1%	4,786	9.6	3.3
BCC	9.8%	6.7%	1,137	12.6	0.8
VGS	9.8%	18.8%	3,374	5.5	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PLX	1,028,600	15.2%	3,147	17.0	2.5
GMD	934,000	6.5%	1,461	33.9	2.2
CTG	851,200	18.5%	3,404	10.1	1.8
DIG	571,100	14.4%	1,646	18.6	2.6
DXG	486,800	8.7%	1,708	13.0	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DL1	83,900	1.7%	185	40.6	0.7
PAN	73,900	3.6%	1,049	27.6	1.0
ART	66,700	0.3%	32	294.2	0.8
SHS	58,613	30.8%	4,721	9.7	2.2
DXS	50,200	16.0%	2,911	9.8	1.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	381,584	36.6%	10,089	11.5	3.8
VIC	375,450	4.4%	1,727	64.3	2.6
VCB	372,742	20.6%	5,532	18.2	3.6
HPG	218,950	39.5%	5,614	8.7	3.0
VNM	189,977	31.9%	5,109	17.8	5.5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	74,025	34.1%	6,585	32.1	13.0
SHB	55,841	15.4%	2,007	14.4	2.1
VND	21,451	34.3%	6,224	8.0	2.7
VCS	19,600	42.1%	10,726	11.4	4.6
BAB	17,623	7.8%	876	26.7	2.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FIT	2.38	3.4%	544	31.5	1.0
FTS	2.35	22.7%	3,597	12.5	2.6
CTS	2.34	19.5%	2,677	8.4	1.5
DAH	2.13	-7.1%	(696)	-	1.3
SHI	2.05	7.3%	958	22.3	1.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VIG	2.44	-2.5%	(137)	-	0.8
WSS	2.43	8.7%	885	9.0	0.7
SPI	2.39	-3.0%	(281)	-	1.5
HBS	2.38	1.2%	140	56.2	0.7
APS	2.33	22.8%	2,268	5.3	1.1

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Tổ trưởng: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn